

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1294 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính và Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định 898/QĐ-BNNMT ngày 18/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3388/TTr-SNNMT ngày 31/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 TTHC và 01 Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).



Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó chủ tịch UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Ng).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đệ

Phần I**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC PHẠM VI
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG***(Kèm theo Quyết định số 1294/QĐ-UBND ngày 03 / 4 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.014958	Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	Không quy định	- Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18/6/2025; - Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010; - Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; - Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				<p>- Hoạch nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn</p>		<p>13/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;</p> <p>- Nghị định số 32/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y;</p> <p>- Thông tư số 66/2025/TT-BNNMT ngày 21/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về chăn nuôi động vật khác thuộc danh mục động vật khác được phép chăn nuôi và truy xuất nguồn gốc sản phẩm chăn nuôi.</p>

Phần II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 03/2/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

1) 1.014958. Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung theo quy định; - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và thú y để xử lý hồ sơ.	01 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<p>Trưởng phòng Chăn nuôi nhận hồ sơ (điện tử) và phân công công chức, viên chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.</p>	02 giờ làm việc	
		<p>- Công chức, viên chức phòng Chăn nuôi: + Nhận hồ sơ (điện tử), xem xét thẩm định xử lý hồ sơ; + Phối hợp với ban biên tập cổng thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết TTHC. Tổng hợp, tham mưu dự thảo kết quả TTHC (Thông báo công khai phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp) trình trưởng phòng Chăn nuôi xem xét, chuyển hồ sơ (điện tử) đến trưởng phòng Chăn nuôi.</p>	11 giờ làm việc	
		<p>Trưởng phòng Chăn nuôi thẩm định, xem xét hồ sơ, xác nhận dự thảo kết quả TTHC và chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Chi cục.</p>	02 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<p>- Xem xét, xác nhận Dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Ký nháy Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p>	02 giờ làm việc	

Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số, phê duyệt kết quả TTHC, chuyển kết quả cho Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đồng thời lưu trữ kết quả giải quyết TTHC vào kho lưu trữ.	02 giờ làm việc	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Nhận kết quả từ đơn vị chuyên môn; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không quy định thời gian	
Tổng thời gian thực hiện		24 giờ làm việc (3 ngày làm việc)		

